

PHẦN 3

ÁN ĐỊNH TIÊU ĐỀ CHỦ ĐỀ (Assigning subject headings)

Trong công tác biên mục, công tác ấn định tiêu đề chủ đề (TĐCĐ) là khâu khó khăn và đòi hỏi trình độ nghiệp vụ cao nhất. Công tác này gồm hai bước như sau: 1) Phân tích nội dung của tài liệu; và 2) Chọn TĐCĐ cho thích hợp với nội dung đã xác định.

3.1. Phân tích nội dung tài liệu (Content analysis)

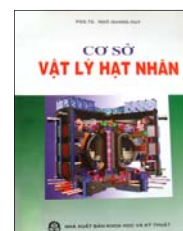
Để hiểu rõ nội dung của một tài liệu, biên mục viên cần phải xem xét cẩn thận nhiều thành phần của tài liệu. Trong đa số trường hợp, nhan đề của tài liệu có thể giúp cho ta biết được nội dung của tài liệu; thí dụ:

Nhan đề: *Cơ sở vật lý hạt nhân*

Tác giả: PGS. TS. Ngô Quang Huy

Xuất bản: Hà Nội : Khoa Học và Kỹ Thuật, 2006

Chủ đề: [Vật lý hạt nhân](#)



Nhan đề: *Nghệ thuật kiến trúc Nhật Bản*

Tác giả: David Young, Michiko Young; người dịch: Lưu Văn Hy

Xuất bản: Hà Nội : Mỹ Thuật, 2007

Chủ đề: [Kiến trúc Nhật Bản](#)



Tuy nhiên, thỉnh thoảng cũng có những nhan đề không giúp biên mục viên biết được nội dung của tài liệu; thí dụ:

Nhan đề: *Con đường sáng tạo*

Tác giả: không có

Xuất bản: Sài Gòn : Hồng Hà, 1973

Chủ đề: [Lịch sử và phê bình triết học Tây phương](#)

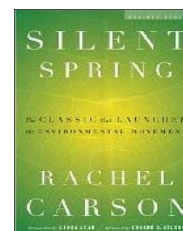


Nhan đề: *Silent spring*

Tác giả: Rachel Carson

Xuất bản: New York : Fawcett Crest, 1964

Chủ đề: [Ảnh hưởng của thuốc diệt côn trùng đối với môi trường](#)



Do đó, biên mục viên luôn luôn cần phải xem xét thêm nhiều thành phần khác của tài liệu. Trong một cuốn sách báo cáo lại kết quả của một cuộc nghiên cứu về công tác ấn định TĐCĐ thực hiện với 6 biên mục viên chủ đề tại 3 thư viện đại học của Hoa Kỳ (Sauperl, Alenka. *Subject determination during the cataloging process*. Lanham, Md. : Scarecrow Press, 2002), ở tr. 119, tác giả ghi nhận như sau: “*The catalogers mentioned several parts of the documents as most useful for subject determination. There was a slight disagreement on the role of the title in this determination. While Betty, Cecilia, and Ernest thought it was useful and actually identified tentative headings among words in the title, Dorothy and Florence expressed a warning about misleading titles. Both Dorothy and Florence, who were in the interviewed group, explained that a title by itself cannot be used for subject description, but it was an appropriate source when validated and expanded on by other parts of the text. The table of contents, introduction, cover, blurb, abstract, and bibliography were cited as other important sources for subject determination by all catalogers.* = **Các biên mục viên nói đến nhiều thành phần của các tài liệu được xem như hữu ích nhất cho việc xác định chủ đề. Trong khi Betty, Cecilia, và Ernest nghĩ là nó [nhân đề] hữu ích và họ thật sự đã sử dụng những từ trong nhan đề làm tiêu đề tạm, thì Dorothy và Florence nói lên sự báo động về những nhan đề có thể gây hiểu lầm. Cả Dorothy và Florence, đều thuộc trong nhóm được phỏng vấn, giải thích rằng nhan đề tự nó thôi không thể được sử dụng cho việc ấn định chủ đề, nhưng nó là một nguồn thông tin thích hợp nếu được duyệt xét kỹ lưỡng và mở rộng thêm bởi những thành phần khác trong văn bản. Mục lục nội dung, phần giới thiệu, bìa sách, phần quảng cáo trên bao sách, toát yếu, và thư tịch đều được các biên mục viên kể ra như là những thành phần quan trọng khác cho việc xác định chủ đề.”**

3.2. Chọn Tiêu đề chủ đề (Selection of subject headings)

Sau khi đã **xác định được nội dung của tài liệu**, biên mục viên sẽ thực hiện bước kế tiếp là chọn TĐCĐ cho thích hợp với nội dung đã được xác định.

Bước này có thể thực hiện bằng 2 lối:

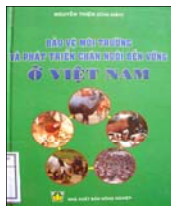
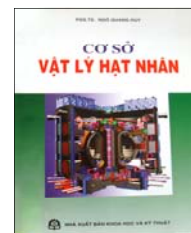
- **Tóm lược** (summarization): chỉ diễn tả nội dung tổng quát của tài liệu
- **Dẫn mục đầy đủ** (exhaustive or in-depth indexing): liệt kê ra tất cả những khái niệm, chủ đề quan trọng được đề cập đến trong tài liệu

LC, trong tài liệu ***Subject Cataloging Manual : Subject Headings***, đã có chỉ thị rất rõ ràng cho các biên mục viên của họ như sau: “*Assign to the work being cataloged one or more subject headings that best summarize the overall contents of the work and provide access to its most important topics.* = **Ấn định cho tác phẩm đang được làm biên mục một hay nhiều tiêu đề có thể tóm lược đầy đủ nhất nội dung chung của tác phẩm và có thể cung cấp truy dụng đến các đề tài quan trọng nhất của tác phẩm.”** Trong thực hành, LC cũng chủ trương “*Assign headings only*”

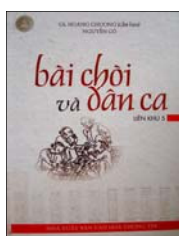
for topics that comprise at least 20% of the work. = **Chỉ ấn định tiêu đề cho những đề tài nào chiếm ít nhất là 20% tác phẩm.**” Như vậy, rõ ràng là LC đã quyết định chọn cách “tóm lược.” Số TĐCĐ được ấn định thay đổi tùy theo nội dung của tác phẩm đang được làm biên mục. Tuy nhiên, LC cũng đã quyết định không ấn định hơn 10 TĐCĐ cho bất cứ một tác phẩm nào. Trong tài liệu, **Library of Congress subject headings : principles of structure and policies for application**, do LC xuất bản năm 1990, ở tr. 38, mục 26.0, có ghi rõ như sau: **“In general, no more than ten headings are assigned to any one work = Một cách tổng quát, không ấn định hơn 10 tiêu đề cho bất cứ một tác phẩm nào.”**

Mỗi thư viện đều có chính sách về biên mục (cataloging policy) riêng của họ và biên mục viên của họ sẽ phải tuân theo chính sách này. Tuy nhiên, nói một cách tổng quát, việc ấn định tiêu đề như thế phải tùy theo tác phẩm đang được làm biên mục. Xin kể ra sau đây một số trường hợp tiêu biểu:

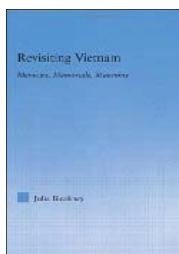
- Tác phẩm với một chủ đề:
Nhan đề: *Cơ sở vật lý hạt nhân*
TĐCĐ: **Nuclear physics** [Vật lý hạt nhân]



- Tác phẩm với nhiều chủ đề:
Nhan đề: *Bảo vệ môi trường và phát triển chăn nuôi bền vững ở Việt Nam*
TĐCĐ: **Agricultural bioecology** [Sinh thái học nông nghiệp]
Husbandry [Nghề chăn nuôi]

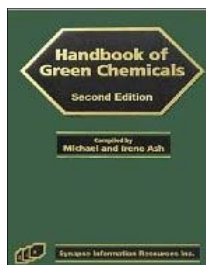


- Nhan đề: *Bài chòi và dân ca Liên khu 5*
TĐCĐ: **Bài chòi**
Folksongs, Vietnamese [Dân ca, Việt Nam]
Folk poetry, Vietnamese [Thơ văn dân gian, Việt Nam]



- Đề mục chính với nhiều khía cạnh:
Nhan đề: *Revisiting Vietnam : memoirs, memorials, museums*
TĐCĐ: **Vietnam War, 1961-1975 – Monuments – United States**
[Chiến tranh Việt Nam, 1961-1975 — Đài kỷ niệm — Hoa Kỳ]
Vietnam War, 1961-1975 – Monuments – Vietnam [Chiến tranh Việt Nam, 1961-1975 — Đài kỷ niệm — Việt Nam]

Vietnam War, 1961-1975 – Veterans – United States [Chiến tranh Việt Nam, 1961-1975 — Cựu chiến binh — Hoa Kỳ]
Vietnam War, 1961-1975 – Psychological aspects [Chiến tranh Việt Nam, 1961-1975 — Khía cạnh tâm lý]
Vietnam – Description and travel [Việt Nam — Mô tả và du lịch]



- Các mối quan hệ trong một hay nhiều chủ đề:
 Nhan đề: *Handbook of green chemicals*
 TĐCĐ: **Environmental chemistry – Industrial applications – Handbooks, manuals, etc.** [Hóa học môi trường -- Ứng dụng trong kỹ nghệ -- Sổ tay, cẩm nang, v.v.]
Environmental management – Handbooks, manuals, etc. [Quản lý môi trường -- Sổ tay, cẩm nang, v.v.]
Chemical industry – Environmental aspects – Handbooks, manuals, etc. [Kỹ nghệ hóa học – Khía cạnh môi trường — Sổ tay, cẩm nang, v.v.]



- Nhan đề: *Từ Điện Biên Phủ đến Dinh Độc Lập*
 TĐCĐ: **Vietnam War, 1961-1975–Chronology** [Chiến tranh Việt Nam, 1961-1975 — Theo niên đại]
Vietnam War, 1961-1975 – Chronology – Pictorial works [Chiến tranh Việt Nam, 1961-1975 — Theo niên đại — Sách tranh ảnh.]
Vietnam – History – 1945-1975 – Chronology [Việt Nam — Lịch sử, 1945-1975 — Theo niên đại]
Vietnam – History – 1945-1975 – Chronology – Pictorial works [Việt Nam — Lịch sử, 1945-1975 — Theo niên đại — Sách tranh ảnh.]

Sau khi đã có những ý niệm rõ rệt trong đầu về nội dung tài liệu cũng như những TĐCĐ tạm thời được ấn định cho tài liệu, biên mục viên luôn luôn phải thực hiện những bước kế tiếp như sau:

- kiểm tra lại với hệ thống TĐCĐ chuẩn của LC (LC subject authorities) để biết chắc rằng TĐCĐ tạm thời ấn định cho tài liệu vẫn còn hiệu lực (nghĩa là có thể được sử dụng) [Truy dụng trực tuyến miễn phí tại URL: <http://authorities.loc.gov/>]
- truy dụng mục lục trực tuyến của các thư viện khác để tìm hiểu thêm những khả năng ấn định TĐCĐ khác
- truy dụng mục lục trực tuyến của chính thư viện mình để đạt được sự nhất quán (consistency) về TĐCĐ cho mục lục chủ đề của thư viện mình.